TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc** **----------**
Số: 20/2019/QĐST-DS	*Cai Lậy, ngày 12 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Công Vĩnh Đức.

Thư ký phiên họp: Bà Đặng Thị Thảo Lan, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Đức Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 256/2019/TLST-VDS ngày 02 tháng 10 năm 2019, về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 120/2019/QĐST-VDS ngày 29 tháng 10 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

Ông Lê Văn Q, sinh năm 1945.

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh T.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Phùng Thị Th, sinh năm 1950;

2. Anh Lê Văn T, sinh năm 1981;

3. Chị Lê Thị Kim A, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh T.

4. Anh Lê Hữu Ph, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện Th, tỉnh Đ.

Người đại diện hợp pháp của ông Q, bà Thoại, anh Phước và chị Thanh: Anh Lê Văn T, sinh năm 1981, địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh T là người đại diện theo ủy quyền của ông Q, bà Thoại, anh Phước và chị Thanh (theo văn bản ủy quyền ngày 12/9/2019)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Vào ngày 12/9/2019, ông Q yêu cầu Tòa án giải quyết: Tuyên bố chị Lê Thị H, sinh năm 1978, địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh T (con của ông Q), có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 252/2019/KLGĐTC ngày 21/10/2019 của Trung tâm Pháp y Tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ, kết luận: Về y học: Chị H có bệnh lý tâm thần: Chậm phát triển tâm thần nhẹ (F 70 - IDC 10); Về năng lực: Hiện tại chị H bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần. Đương sự có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, xét thấy:

[1] Về thẩm quyền và xác định yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Lê Văn Q yêu cầu tuyên bố chị Lê Thị H, sinh năm 1978, địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, để làm thủ tục đăng ký giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Theo quy định khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, đây là "Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

[2] Xét nội dung yêu cầu của ông Q, thấy rằng:

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 252/2019/KLGĐTC ngày 21/10/2019 của Trung tâm Pháp y Tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ, kết luận: Về y học: Chị H có bệnh lý tâm thần: Chậm phát triển tâm thần nhẹ (F 70 - IDC 10); Về năng lực: Hiện tại chị H bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần. Đương sự có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Do đó, yêu cầu của ông Lê Văn Q là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 23 Bộ luật dân sự nên được chấp nhận.

[3] Chỉ định người giám hộ: Theo kết quả xác nhận quan hệ nhân thân ngày 27/9/2019, thể hiện chị H không có chồng, con, có cha là ông Lê Văn Q, mẹ là bà Phùng Thị Th, anh là Lê Văn P; Lê Văn B (đã chết), em là Lê Văn T, Lê Thị Kim A. Đồng thời theo kết quả xác nhận nhân thân ngày 02/10/2019, thể hiện ông Q có nhân thân tốt nên có đủ điều kiện làm người giám hộ theo quy định tại Điều 49, Điều 53 Bộ luật dân sự. Do đó, chỉ định ông Q làm người giám hộ cho chị H theo quy định tại khoản 4 Điều 54 Bộ luật dân sự và ông Q có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 57, Điều 58 Bộ luật dân sự.

[4] Về lệ phí: Ông Lê Văn Q là người cao tuổi nên ông Q được miễn nộp tiền lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Xét ý kiến phát biểu và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên họp là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, các điều 370, 371, 372, 378 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 23, 48, 49, 53, 54, 57 và 58 của Bộ luật dân sự; Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của ông Lê Văn Q.

- Tuyên bố chị Lê Thị H, sinh năm 1978, địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

- Chỉ định ông Lê Văn Q làm người giám hộ cho chị Lê Thị H là người được giám hộ. Ông Q có nghĩa vụ: Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ; đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự; quản lý tài sản của người được giám hộ; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ và có quyền: Sử dụng tài sản của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người được giám hộ; được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý tài sản của người được giám hộ; đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn Q được miễn nộp tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Ông Q, bà Th, anh P, chị A và anh T có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Công Vĩnh Đức